

Số: 33/2020/QĐST-HNGĐ

*Kế Sách, ngày 12 tháng 02 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 510/2019/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Nguyệt N**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số X, KP, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông **Võ Tấn L**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số Y, ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị Nguyệt N và ông Võ Tấn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Nguyệt N và ông Võ Tấn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Trương Thị Nguyệt N tự nguyện chịu là 150.000 đồng được khấu trừ vào Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002520 ngày 10/12/2019 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách,

tỉnh Sóc Trăng đã thu. Bà Trương Thị Nguyệt N được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí từ Biên lai thu tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Linh Đa**